

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: Mở mạng nước sạch xã Phước Nghĩa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 9473/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 25/03/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Mở mạng nước sạch xã Phước Nghĩa;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Mở mạng nước sạch xã Phước Nghĩa do Công ty TNHH Tư vấn xây dựng tổng hợp Hoàng Kim lập, được Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 30/PKT&HT-KQTD ngày 20/04/2022;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch & Vệ sinh môi trường huyện tại Tờ trình số 46/TTr-BQLNS ngày 27/4/2022 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 195/TTr-TCKH ngày 27/04/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Mở mạng nước sạch xã Phước Nghĩa, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Mở mạng nước sạch xã Phước Nghĩa.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý Nước sạch & Vệ sinh môi trường huyện.

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Nhằm đảm bảo phục vụ tốt cho việc cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân các điểm dân cư trên địa bàn xã Phước Nghĩa sử dụng.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

Căn cứ tình hình thực tế đầu nối, lắp đặt mở mạng khối lượng đầu tư xây dựng như sau:

*** Thôn Hưng Nghĩa:**

- Lắp đặt mới tuyến ống chính K01 – KC1 dài 176,0m ống HDPE D90mm, ống PVC D60 dài 127,0m.

- Tuyến ống chính K02 – KC2 ống HDPE D90 dài 1000,0m.

- Tuyến ống chính D01 – DC1 ống PVC D60mm dài 127,0m.

- Tuyến ống chính D02 – DC2 ống HDPE D90mm dài 255,0m.

*** Thôn Huỳnh Mai:**

- Tuyến ống nhánh T01 – TC1 (xóm Huỳnh Bắc) ống PVC D60 dài 348,0m.

- Tuyến ống nhánh T02 – TC2 (xóm Huỳnh Bắc) ống PVC D60 dài 64,0m.

- Tuyến ống nhánh T03 – TC3 (xóm Huỳnh Bắc) ống PVC D60 dài 116,0m.

- Tuyến ống nhánh T04 – TC4 (xóm Huỳnh Nam) ống PVC D60 dài 288,0m.

- Tuyến ống nhánh T05 – TC5 (xóm Huỳnh Nam) ống PVC D60 dài 112,0m.

- Tuyến ống nhánh T6 – TC6 (xóm Huỳnh Nam) ống PVC D60 dài 298,0m.

- Tuyến ống nhánh T7 – TC7 (xóm Huỳnh Nam) ống PVC D34 dài 130,0m.

- Tuyến ống nhánh T8 – TC8 (xóm Huỳnh Tây) ống PVC D60 dài 641,0m.

- Các vị trí ống D90 qua đường được lồng ống thép đen D125 bên ngoài. Các vị trí ống qua đường còn lại được lồng ống thép đen D100.

- Bố trí các van chặn tuyến van mặt bích công ty có nắp gang và ống trụ thép đen D110 bảo vệ.

- Các phụ kiện ống kèm theo cho các vị trí đầu nối, đường ống chính và các tuyến ống nhánh.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo

sát xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng tổng hợp Hoàng Kim.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước.
- Diện tích đất sử dụng: Theo hồ sơ thiết kế.

7. Loại, nhóm dự án:

- Công trình Hạ tầng kỹ thuật, nhóm C.
- Cấp công trình chính: cấp IV.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH Tư vấn xây dựng tổng hợp Hoàng Kim lập, đã được Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 30/PKT&HT-KQTĐ ngày 20/04/2022.

9. Tổng mức đầu tư:

1.163.330.000 đồng.

(Bằng chữ: Một tỷ một trăm sáu mươi ba triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 952.956.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 25.597.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 129.491.000 đồng;
- Chi phí khác: 21.403.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 33.883.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý quản lý dự án được áp dụng: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án đảm bảo đúng theo quy định.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: không.

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn	Phương thức lựa chọn	Thời gian tổ chức lựa chọn	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện
1	Tư vấn quản lý dự án	25.597.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Năm 2022	Hợp đồng trọn gói	Theo thời gian XL

2	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	24.452.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Năm 2022	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
4	Toàn bộ khối lượng xây lắp	952.956.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Năm 2022	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
Tổng cộng: 1.003.005.000 đồng								

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân